

Bản án số: **60/2021/HS-ST**
Ngày: 16/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Tố Loan.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nông Trung Kiên.**

Ông **Kim Khánh Tùng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Nông Quốc Hoàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2021/HSST- QĐ ngày 24/11/2021 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn M**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1965, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N H, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/10; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Xiêng T (đã chết); Con bà: Lò Thị M (đã chết); Vợ: Lò Thị S, sinh năm 1965; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1991 (đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24/9/2013 Bị cáo bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 28/02/2018 Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống; Bị cáo đã được xóa án tích nhưng có nhân thân xấu.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/8/2021, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị Xuyến - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 25/8/2021, Lò Văn M đi bộ từ nhà ở Bản N H, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên cầm theo số tiền 300.000 đồng với mục đích đi tìm mua Heroine về để sử dụng. Bị cáo đi bộ ra đường rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông qua đường (không biết tên, địa chỉ ở đâu) vào trong khu vực Bản Mốc C5, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên thì Bị cáo xuống xe, còn người đàn ông cho Bị cáo đi nhờ xe đi đâu thì Bị cáo không biết. Bị cáo đi bộ vào trong Bản Mốc C5, xã P L, huyện Đ B thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đang đứng ở đường. Bị cáo hỏi người đàn ông đó: “Có Heroine bán không?”. Người đàn ông nói: “Mua bao nhiêu đưa tiền đây để đi mua cho”. Sau đó Bị cáo lấy tiền ở trong túi quần bên phải đang mặc ra số tiền 300.000 đồng tiền mang từ nhà đi đưa cho người đàn ông. Người đàn ông đó cầm tiền rồi nói với Bị cáo: “Đứng ở đây chờ”, rồi người đàn ông đó đi đâu Bị cáo không biết. Một lúc sau người đàn ông đó quay lại đưa cho Bị cáo 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng và nói: “Heroine của mày đây”. Bị cáo cầm lấy và xem bên trong có Heroine, rồi lấy bật lửa mang đi từ nhà ở trong túi quần đang mặc ra hàn kín miệng gói Heroine đó lại rồi vứt bật lửa đó đi. Sau đó Bị cáo cất gói Heroine vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Còn người đàn ông đó đi đâu, làm gì Bị cáo không biết. Bị cáo đi bộ được một đoạn có xin đi nhờ xe của người đàn ông qua đường (Bị cáo không biết tên, địa chỉ ở đâu) xuống Trung tâm xã P L, huyện Đ B rồi đi bộ về đến khu vực bản N H, xã P L, huyện Đ B thì gặp tổ công tác Đoàn biên phòng Cửa khẩu Huổi Puốc và Công an xã Phu Luông, huyện Điện Biên yêu cầu Bị cáo đứng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải của Bị cáo đang mặc có 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng gói được hơ lửa hàn kín. Với nội dung trên, tổ công tác mời người chứng kiến đến tiến hành đưa Bị cáo cùng vật chứng thu giữ về Đoàn biên phòng cửa khẩu Huổi Puốc để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngày 26/8/2021, Đoàn biên phòng cửa khẩu Huổi Puốc đã đưa Bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 26/8/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Lò Văn M có khối lượng là 0,98 gam, gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1028/GĐ-PC09 ngày 03/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn M gửi giám định là ma túy loại Heroine, nằm

trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,78 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 296/CT-VKSDB ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo: Từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,78 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Người bào chữa cho Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, cho rằng Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử Bị cáo là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo đã thành thật khai báo về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra Bố đẻ của Bị cáo là ông Lò X Thi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt Bị cáo mức thấp nhất của Kiểm sát viên đề nghị. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo và miễn án phí HSST cho Bị cáo do Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên. Bị cáo không bổ sung gì về phần bào chữa của Luật sư.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo Lò Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 25/8/2021 tại khu vực N H, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Đ B, Lò Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần bên phải Bị cáo đang mặc 0,98 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

...c)....Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bản thân Bị cáo cũng đã từng bị xét xử về tội ma túy với mức án cao, đi trại cải tạo về vừa được xóa án tích lại phạm tội, Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bản thân Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra Bố đẻ Bị cáo là ông Lò X Thi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 04/10 thì nghỉ học, ở nhà làm ruộng cùng gia đình. Đến năm 1986 xây dựng gia đình với Lò Thị S và có với nhau 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1991 (đã chết).

Ngày 24/9/2013 Bị cáo bị TAND huyện Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đến ngày 28/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2013 cho đến ngày bị bắt.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên và Người bào chữa cho Bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo, miễn án phí cho Bị cáo. HĐXX thấy rằng việc đề nghị của Viện kiểm sát và Người bào chữa có đủ cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên đối với mức hình phạt hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù và Người bào chữa đề nghị đối với Bị cáo. HĐXX thấy rằng có thể xử mức hình phạt cao hơn mức đề nghị, mới mang tính chất răn đe, giáo dục Bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của Bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án gồm: 0,78 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) nên không đủ thông tin để xác minh làm rõ. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện

Điện Biên, tỉnh Điện Biên không đề cập xử lý trong vụ án này, nên HĐXX không xem xét.

Đối với những người đàn ông đã cho Bị cáo đi nhờ xe để đi mua Heroine và về Trung tâm xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, do Bị cáo không biết tên, địa chỉ ở đâu nên không đủ thông tin để xác minh làm rõ. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên không đề cập xử lý trong vụ án này, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M do Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình Bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M, phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/8/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,78 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Đ B;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ B;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Trần Thị Tố Loan

